TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH HANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 79/2023/QĐST-HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2023/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T – sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Trương Trọng H (Trương Trọng C) – sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị T và anh Trương Trọng H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Trương Trọng H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T, anh H có hai con chung là cháu Trương Thị Minh T1, sinh ngày 27/11/2006 và cháu Trương Trọng K, sinh ngày 14/4/2008. Giao cháu T1 và cháu K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu một tháng là 1.500.000 đồng. Hai cháu là 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 cho đến khi các cháu đủ 18

tuổi. Anh H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T, anh H thỏa thuận chị Vũ Thị T nộp: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0013740 ngày 01/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, trả lại cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Anh Trương Trọng H phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Hà